

Bản án số: 68/2020/HS-ST
Ngày: 20/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiề

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Ông Bùi Quý Minh Ánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Hữu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 / 05 /2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 08/05/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS ngày 06/05/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V (tên gọi khác: không), sinh năm 1970.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 9, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Vũ Thị Th, sinh năm 1980, vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2018, tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 1993 bị Công an thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công) xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 50.000 đồng tại Quyết định số 307 ngày 25/9/1993. Năm 1993 bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công xử phạt 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại Bản án số 28/HSST ngày 22/10/1993. Năm 1994 bị Công an thị xã Sông Công xử phạt hành chính về hành vi “Trốn khỏi nơi đang bị giam giữ” với hình thức Cảnh cáo tại Quyết định số 53 ngày 28/6/1994. Năm 1994 bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công xử phạt 36 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại Bản án số 11/HSST ngày 11/7/1994. Năm 1998 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 3 năm tù về tội “Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải” tại Bản án số 1392/HSST ngày

19/9/1998. Năm 2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên có Quyết định số 897 ngày 10/4/2002 đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng. Năm 2007 bị Công an phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền là 100.000 đồng tại Quyết định số 08 ngày 27/02/2007.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2020 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970; Trú tại: tổ dân phố Thái Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

2. Anh Tạ Văn H. Sinh năm: 1983; Trú tại: tổ dân phố Thái Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2020, Tổ công tác của Công an phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện gần khu vực Cổng số 1 Công ty TNHH Samsung Electronic Việt Nam Thái Nguyên một đối tượng là nam giới có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, quá trình kiểm tra đối tượng khai họ tên là Nguyễn Văn V (sinh năm 1970; trú tại tổ dân phố 9, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên). V tự lấy trong túi quần bên trái đang mặc ra 02 túi ni lông màu trắng, bên trong mỗi túi ni lông đều có chứa chất bột màu trắng đục giao nộp cho tổ công tác. Theo V khai nhận số chất bột màu trắng đục là ma túy loại Heroine của V, do V mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định và chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu cùng đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng và cân khối lượng chất bột màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Văn V có khối lượng là 0,143 gam, tiếp tục niêm phong gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 306/KLGĐ ngày 15/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột màu trắng đục thu giữ của V là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,143 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn V khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08/02/2020, V đi xe ôm từ nhà ở tổ dân phố 9, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công xuống khu vực xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái

Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, V đi bộ vào phía trước một ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt, nằm bên trái đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên đi Hà Nội. Sau đó, V đưa số tiền 200.000đ qua khe cửa sắt vào bên trong ngôi nhà thì có người cầm tiền và đưa ra ngoài cho V hai gói ma túy Heroine được đựng trong hai túi ni lông màu trắng. V không biết người bán ma túy và chủ nhân của ngôi nhà là ai. Sau khi mua được ma túy, V cất số ma túy trên vào túi quần bên trái đang mặc và bắt xe ôm đi đến khu vực Công số 1 Công ty TNHH Samsung Electronic Việt Nam Thái Nguyên để tìm việc làm, V vừa xuống xe thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSPY ngày 08/05/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn V mức án tù 24-30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định của bị cáo và vỏ bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận nội dung truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng

vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét việc những người chứng kiến vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai của họ nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 30 ngày 08/02/2020, tại khu vực Công số 1 Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,143 gam Heroine mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo Nguyễn Văn V đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 83/CT-VKSPY ngày 08/05/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine ..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà lao động, bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt hành chính cũng như đưa ra xét xử, cụ thể : Năm 1993 bị Công an thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công) xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 50.000 đồng tại Quyết định số 307 ngày 25/9/1993. Năm 1993 bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công xử phạt 06 tháng tù về tội “Tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại Bản án số 28/HSST ngày 22/10/1993. Năm 1994 bị Công an thị xã Sông Công xử phạt hành chính về hành vi “Trốn khỏi nơi đang bị giam giữ” với hình thức Cảnh cáo tại Quyết định số 53 ngày 28/6/1994. Năm 1994 bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công xử phạt 36 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại Bản án số 11/HSST ngày 11/7/1994. Năm 1998 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 3 năm tù về tội “Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải” tại Bản án số 1392/HSST ngày 19/9/1998. Năm 2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên có Quyết định số 897 ngày 10/4/2002 đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng. Năm 2007 bị Công an phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền là 100.000 đồng tại Quyết định số 08 ngày 27/02/2007. Bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm, làm ăn lương thiện mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần có bản án nghiêm khắc, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi cũng như nhân thân bị của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo và các bao bì kèm theo còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine, V khai mua tại một ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín nằm ở phía bên phải hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên, thuộc xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, Phố Yên, V không biết nhà của ai, khi mua V không nhìn thấy người bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phố Yên tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong còn 0,125 gam heroine còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu M; 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu N ghi mẫu lưu kho;

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 11/05/2020)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Chiều